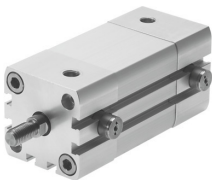


Xylanh nhỏ gọn ADN-40- -EL-

Số bộ phận: 548217



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Hành trình	10 mm...400 mm
Ø pít tông	40 mm
Ren thanh pít tông	M10x1,25
Dựa trên tiêu chuẩn	ISO 21287
Đệm	Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu
Vị trí lắp đặt	bất kì
Đầu thanh piston	Ren trong
Cấu trúc xây dựng	Pít tông Cần piston Thân vỏ xy lanh
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Các biến thể	với khóa vị trí cuối ở cả hai bên với khóa vị trí cuối ở phía sau với khóa vị trí cuối ở phía trước Ren ngoài thanh pít-tông kéo dài Ren đặc biệt trên thanh pít tông Thanh pít tông kéo dài Nhãn thông số được đánh laser
Áp suất vận hành	0.25 MPA...1 MPA 2.5 bar...10 bar
Nguyên tắc vận hành	tác động kép
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C...80 °C
Năng lượng va chạm ở các vị trí cuối	0.7 J
Lực lý thuyết ở mức 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), dòng hồi	686 N
Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), luông	754 N
Khối lượng di chuyển bổ sung trên mỗi hành trình 10 mm	9 g
Kiểu gắn	với ren trong với phụ kiện
Cổng nối khí nén	G1/8
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS

Đặc tính	Giá trị
Vật liệu phủ	Hợp kim nhôm rèn anốt hóa
Vật liệu thanh piston	thép hợp kim
Vật liệu vỏ xy lanh	Hợp kim nhôm rèn anốt hóa trượt